

Số: **131/QĐ-BCT**

Hà Nội, ngày **28** tháng **01** năm **2022**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Biểu giá chi phí tránh được năm 2022

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ; Thông tư số 29/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ và bãi bỏ Thông tư số 06/2016/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu giá chi phí tránh được năm 2022 áp dụng cho các nhà máy thủy điện nhỏ đấu nối với lưới điện quốc gia đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ (Thông tư số 32/2014/TT-BCT) và Thông tư số 29/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng



mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ và bãi bỏ Thông tư số 06/2016/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT (Thông tư số 29/2019/TT-BCT).

Điều 2. Biểu giá chi phí tránh được năm 2022 ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Điều 3. Biểu giá chi phí tránh được năm 2022 và hợp đồng mua bán điện theo hợp đồng mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ quy định tại Phụ lục IV của Thông tư số 29/2019/TT-BCT được áp dụng bắt buộc trong mua bán điện năng của nhà máy thủy điện nhỏ có đủ điều kiện áp dụng biểu giá theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 29/2019/TT-BCT.

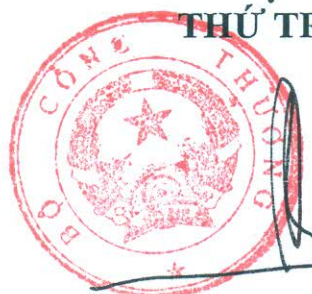
Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng mua bán điện, Bên bán điện có trách nhiệm gửi một bản sao hợp đồng đã ký về Cục Điều tiết điện lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực; Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Kế hoạch, Pháp chế; Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng giám đốc các Tổng công ty Điện lực và Giám đốc các đơn vị phát điện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Các Tổng công ty Điện lực;
- Lưu: VT, ĐTĐL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Hoàng An

BIỂU GIÁ CHI PHÍ TRÁNH ĐƯỢC NĂM 2022*(Ban hành kèm theo Quyết định số 131 /QĐ-BCT**ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Thành phần giá	Mùa khô			Mùa mưa			
	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Phần điện năng dư
Giá điện năng (đ/kWh)							
Miền Bắc	726	726	725	703	704	702	351
Miền Trung	729	729	729	707	708	706	353
Miền Nam	749	749	748	727	727	726	363
Giá công suất cho cả 3 miền (đ/kWh)	1.932						

Ghi chú:

- Biểu giá chi phí tránh được chưa bao gồm thuế tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường rừng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế giá trị gia tăng.

- Bên mua có trách nhiệm thanh toán cho Bên bán thuế tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường rừng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế giá trị gia tăng.